

Chương VII. ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG

ĐKC 1.1	Chủ đầu tư là: _____ <i>[ghi tên hợp pháp đầy đủ của Chủ đầu tư]</i> .
ĐKC 1.3	Nhà thầu: _____ <i>[ghi tên Nhà thầu trúng thầu]</i> .
ĐKC 1.9	Địa điểm Dự án/ Điểm giao hàng cuối cùng là: _____ <i>[ghi tên và thông tin chi tiết về địa điểm]</i> .
ĐKC 2.8	Các tài liệu sau đây cũng là một phần của Hợp đồng: 1. Văn bản hợp đồng (kèm theo Phụ lục bảng giá hợp đồng); 2. Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu; 3. Các tài liệu kèm theo khác (nếu có) ; 4. Bảo lãnh thực hiện hợp đồng
ĐKC 4	Chủ đầu tư _____ <i>[có thể hoặc không thể]</i> ủy quyền các nghĩa vụ và trách nhiệm của mình cho người khác.
ĐKC 5.1	Các thông báo cần gửi về Chủ đầu tư theo địa chỉ dưới đây: Người nhận: _____ <i>[ghi tên đầy đủ của người nhận, nếu có]</i> . Địa chỉ: _____ <i>[ghi đầy đủ địa chỉ]</i> . Điện thoại: _____ <i>[ghi số điện thoại, bao gồm mã quốc gia và mã thành phố]</i> . Fax: _____ <i>[ghi số fax, bao gồm mã quốc gia và mã thành phố]</i> . Địa chỉ email: _____ <i>[ghi địa chỉ email (nếu có)]</i> .
ĐKC 6.1	- Hình thức bảo đảm thực hiện hợp đồng: <i>theo hình thức thư bảo lãnh do Ngân hàng hoặc tổ chức tín dụng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam phát hành hoặc theo hình thức đặt cọc bằng Séc. Trường hợp Nhà thầu nộp Thư bảo lãnh của Ngân hàng hoặc tổ chức tín dụng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam phát hành thì phải là bảo đảm không có điều kiện (trả tiền khi có yêu cầu, theo Mẫu số 14a Chương VIII – Biểu mẫu hợp đồng)]</i>. - Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: 2% Giá hợp đồng. - Hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng: Bảo đảm thực hiện hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực cho đến sau 30 ngày kể từ ngày hết hiệu lực của hợp đồng.
ĐKC 6.2	Thời hạn hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng: 30 ngày sau khi hai bên đã hoàn thành tất cả các quyền và nghĩa vụ đã ghi trong hợp đồng.
ĐKC 7.1	Danh sách nhà thầu phụ: không áp dụng
ĐKC 7.3	Nêu các yêu cầu cần thiết khác về nhà thầu phụ không áp dụng
ĐKC 8.2	- Thời gian để tiến hành hòa giải: 30 ngày. - Giải quyết tranh chấp: Khi phát sinh tranh chấp, bên yêu cầu giải quyết tranh chấp gửi văn bản đề nghị giải quyết tranh chấp. Thời gian

	giải quyết tranh chấp là 30 ngày kể từ ngày gửi yêu cầu giải quyết tranh chấp, nếu trong thời gian này hai bên không thỏa thuận được thì một trong các bên gửi đơn khởi kiện giải quyết tranh chấp ra Trọng tài thương mại để giải quyết.
ĐKC 10	Nhà thầu phải cung cấp các thông tin và chứng từ sau đây về việc vận chuyển thuốc : <i>Hóa đơn thuốc và phiếu kiểm nghiệm cho từng lô hàng (nếu có).</i> Chủ đầu tư phải nhận được các tài liệu chứng từ nói trên trước khi thuốc đến nơi, nếu không Nhà thầu sẽ phải chịu trách nhiệm về bất kỳ chi phí nào phát sinh do việc này. Nhà thầu cam kết phiếu kiểm nghiệm cho từng lô hàng đạt yêu cầu chất lượng theo đúng hồ sơ đăng ký thuốc đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.
ĐKC 12	Loại hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá cố định
ĐKC 13.1	Giá hợp đồng: ____ [<i>ghi giá hợp đồng theo giá trị nêu trong Thư chấp thuận E- HSDT và trao hợp đồng</i>].
ĐKC 14	Điều chỉnh thuế: không được phép
ĐKC 15.1	Phương thức thanh toán: chuyển khoản <i>Thời hạn thanh toán trong vòng 90 ngày nhất định kể từ khi Nhà thầu xuất trình đầy đủ các chứng từ theo đúng qui định của pháp luật và thuộc trách nhiệm của Nhà thầu. Đồng thời, cần quy định cụ thể về chứng từ thanh toán phù hợp với quy định của pháp luật</i>
ĐKC 19	Đóng gói thuốc : Thuốc còn nguyên đai, nguyên kiện. Với các thuốc không đủ kiện đóng thùng, nhà thầu cần đóng gói theo đúng các nguyên tắc GSP khi giao nhận, vận chuyển.
ĐKC 20	Nội dung bảo hiểm: Nhà thầu chịu trách nhiệm bù đắp những mất mát, tổn thất bất thường, hỏng, vỡ trong quá trình sản xuất, vận chuyển, lưu kho và giao hàng.
ĐKC 21	- Yêu cầu về vận chuyển thuốc : Thuốc phải được giao tại kho của Khoa Dược – Bệnh viện Đa khoa Phú Nhuận, Số 274 Nguyễn Trọng Tuyển, Phường Phú nhuận, TP. Hồ Chí Minh.
ĐKC 22.1	Kiểm tra, thử nghiệm <i>thuốc</i> : Tất cả các thuốc do nhà thầu cung cấp theo hợp đồng phải được kiểm tra trước khi nhập kho theo các nội dung: cảm quan; hạn dùng; số đăng ký; thông tin theo quyết định trúng thầu; các đặc tính kỹ thuật khác.
ĐKC 23	Tổng giá trị bồi thường thiệt hại tối đa là: 8% của phần hợp đồng vi phạm. Mức khấu trừ: 0,1% cho mỗi ngày đối với phần việc chậm tiến độ Mức khấu trừ tối đa: 8% của phần hợp đồng vi phạm.

ĐKC 24.1	Nội dung yêu cầu bảo đảm khác đối với thuốc : không yêu cầu
ĐKC 24.2	Yêu cầu về chất lượng và hạn sử dụng: - <i>Hạn sử dụng còn lại của vắc xin trúng thầu tính từ thời điểm vắc xin cung ứng cho cơ sở y tế phải bảo đảm tối thiểu còn 03 tháng đối với vắc xin có hạn dùng từ 01 năm trở lên, 1/4 hạn dùng đối với vắc xin có hạn dùng dưới 01 năm. Trong trường hợp hạn sử dụng của vắc xin không đáp ứng yêu cầu nêu trên, để bảo đảm có vắc xin phục vụ nhu cầu khám bệnh, chữa bệnh, căn cứ tình hình thực tế, Chủ đầu tư quyết định hạn sử dụng còn lại của vắc xin trúng thầu tính đến thời điểm vắc xin cung ứng cho cơ sở y tế và không được yêu cầu cao hơn quy định nêu trên, phải đảm bảo còn hạn sử dụng khi sử dụng vắc xin cho bệnh nhân.</i> - <i>Cơ chế giải quyết các hư hỏng, khuyết tật, thuốc kém chất lượng, phản ứng có hại của thuốc phát sinh trong quá trình sử dụng thuốc:</i> Chủ đầu tư thông báo cho Nhà thầu về các hư hỏng, thuốc kém chất lượng, phản ứng có hại của thuốc phát sinh trong thời gian sớm nhất kể từ khi phát hiện nhưng tối đa không quá 15 ngày làm việc. + Nhà thầu phải tiến hành khắc phục các hư hỏng, khuyết tật, thuốc kém chất lượng, phản ứng có hại của thuốc sau khi nhận được thông báo của Chủ đầu tư trong vòng 48 giờ. + Chi phí cho việc khắc phục các hư hỏng, thuốc kém chất lượng, phản ứng có hại của thuốc: Nhà thầu phải chịu toàn bộ chi phí cho việc khắc phục.
ĐKC 26.1(d)	Các nội dung khác về hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng <i>Trường hợp thuốc (vắc xin) dự thầu có thay đổi trong quá trình lựa chọn nhà thầu hoặc cung ứng thuốc trúng thầu nhưng thuốc thay thế chưa được chào trong E-HSDT, chủ đầu tư được xem xét để nhà thầu thay thế thuốc theo quy định tại khoản 5 Điều 15 Thông tư 40/2025/TT-BYT ngày 25/10/2025.</i>
ĐKC 27.4	Các trường hợp khác: không áp dụng
ĐKC 28.1(d)	Các hành vi khác: không áp dụng